

Số: 108/2018/QĐST-HNGĐ

Thạch Thắt, ngày 12 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, TP HÀ NỘI

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 49/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phùng Thị T, sinh năm 1967;

Bị đơn: Ông Đỗ Văn H, sinh năm 1965;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đỗ Văn C, sinh năm 1991;

Cùng trú tại: Thôn C, xã P, huyện Thạch Thắt, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 2 điều 42 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 55, 57 khoản 1 điều 59, khoản 2 điều 62 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/7/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Phùng Thị T, sinh năm 1967;

Và ông Đỗ Văn H, sinh năm 1965;

Cùng trú tại: Thôn C, xã P, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà T, ông H có ba con chung là anh Đỗ Văn C, sinh năm 1991; anh Đỗ Văn M, sinh năm 1994 và chị Đỗ Thị T, sinh ngày 23/5/2000. Anh C, anh M và chị T đều đã trưởng thành.

Về tài sản chung, công sức, công nợ:

- Giao cho ông H quản lý, sử dụng các thửa đất sau:

+ Quyền sử dụng đất nông nghiệp tại thửa đất số 425, tờ bản đồ số 2, diện tích 312m² ở khu N, xã P, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội;

+ Quyền sử dụng đất nông nghiệp tại thửa đất số 367/1, tờ bản đồ số 4, diện tích 300m² ở khu C, xã P, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

- Giao cho anh Đỗ Văn C quản lý, sử dụng thửa đất sau: Quyền sử dụng đất nông nghiệp tại thửa đất số 117, tờ bản đồ số 3, diện tích 269m² khu Đ, xã P, huyện Thạch Thất, Hà Nội.

- Đối với thửa đất dịch vụ bà T, ông H nhận chuyển nhượng của ông Phùng Khắc M diện tích 45,06m² và nhận chuyển nhượng của bà Chu Thị T, diện tích là 35,55m². Tổng diện tích là 80,61m². Bà T và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Thửa đất thổ cư số 119, tờ bản đồ số 8, diện tích 272m² và toàn bộ tài sản trên đất tại thôn 9, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 833118 do Ủy ban nhân dân huyện Thạch Thất cấp ngày 15/6/2007 cho ông Đỗ Văn H và bà Phùng Thị T. Bà T và ông H thống nhất chia đôi thửa đất trên theo hồ sơ kỹ thuật thửa đất do Công ty Cổ phần khảo sát và đo đạc Hà Nội lập ngày 16/5/2018. Bà T, ông H được sử dụng các tài sản trên phần đất được chia. Ông H trả cho bà T 120.000.000 đồng.

- Về công nợ: Không có.

Về án phí: Bà T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn và phải chịu 3.000.000 đồng án phí chia tài sản. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số AA/2015/000755 ngày 14/3/2018. Bà T còn phải nộp 2.850.000 đồng.

Ông H phải chịu án phí chia tài sản là 4.300.000 đồng;

Anh C phải chịu án phí chia tài sản là 500.000 đồng.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- UBND xã Phùng Xá;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Ngọc Yên

